

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 2 – ĐỀ 5**

Họ và tên: .....

Lớp: .....

**Môn: Toán – Lớp 5****Bộ sách: Cánh diều***Thời gian làm bài: 40 phút***I. TRẮC NGHIỆM** (Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng)**Câu 1.** Viết phân số  $\frac{219}{100}$  dưới dạng số thập phân được kết quả là:

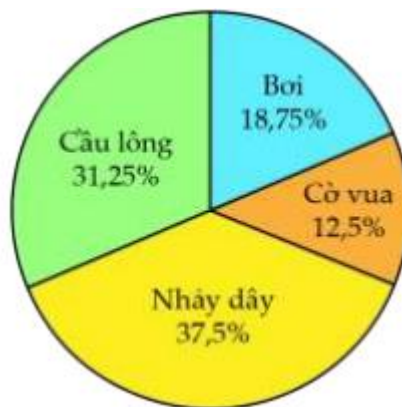
- A. 219                                      B. 21,9                                      C. 2,19                                      D. 0,219

**Câu 2.** Số lớn nhất trong các số 760 999 ; 761 789 ; 761 879 ; 761 897 là:

- A. 760 999                                      B. 761 789                                      C. 761 879                                      D. 761 897

**Câu 3.** Một cái bể có thể tích  $4\text{m}^3 5\text{dm}^3$  thì chứa được nhiều nhất số lít nước là ( $1\text{dm}^3 = 1 \text{ lít}$ ):

- A. 450 lít                                      B. 405 lít                                      C. 4005 lít                                      D. 4500 lít

**Câu 4.** Biểu đồ hình quạt bên cho biết tỉ số phần trăm học sinh tham gia các môn thể thao của lớp 5C. Biết rằng lớp 5C có 32 học sinh, hỏi có bao nhiêu bạn tham gia môn bơi?

- A. 12                                      B. 10                                      C. 6                                      D. 4

**Câu 5.** Lãi suất tiết kiệm là 0,5% một tháng. Một người gửi tiết kiệm 80 000 000 đồng. Hỏi sau một tháng cả số tiền gửi và tiền lãi của người đó là bao nhiêu?

- A. 400 000 đồng                                      B. 800 000 đồng  
C. 80 800 000 đồng                                      D. 80 400 000 đồng

**Câu 6.** Một khối ru-bích hình lập phương có độ dài cạnh 8,5 cm. Diện tích xung quanh của khối ru-bích là:

- A.  $144,5 \text{ cm}^2$                                       B.  $289 \text{ cm}^2$                                       C.  $433,5 \text{ cm}^2$                                       D.  $578 \text{ cm}^2$

**II. TỰ LUẬN****Câu 1.** Tính giá trị của biểu thức.

a.  $(9 \text{ giờ } 40 \text{ phút} - 1 \text{ giờ } 24 \text{ phút}) : 4$

.....

.....

.....

b.  $2 \text{ giờ } 30 \text{ phút} \times 3 - 1 \text{ giờ } 45 \text{ phút}$

.....

.....

.....

**Câu 2.** Tính bằng cách thuận tiện.

$34,8 + 18,4 + 25,2 + 21,6$

.....

.....

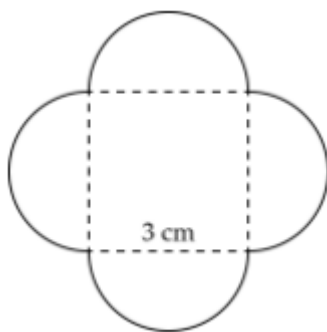
.....

$28,6 \times 5,8 + 5,8 \times 71,4$

.....

.....

.....

**Câu 3.** Tính độ dài của sợi dây thép dùng để uốn thành bông hoa như hình sau (không kể hình vuông).

.....

.....

.....

**Câu 4.** Vào cuối tuần, anh Tùng lái xe ô tô từ Hà Nội về quê hết 2 giờ với vận tốc 55 km/h. Khi trở lại Hà Nội, anh Tùng đã lái xe với vận tốc trung bình 50 km/h. Nếu anh Tùng đi từ quê lúc 3 giờ chiều thì mấy giờ sẽ về đến Hà Nội?

.....

.....

.....

## HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

## I. TRẮC NGHIỆM

**Câu 1.** Viết phân số  $\frac{219}{100}$  dưới dạng số thập phân được kết quả là:

- A. 219                      B. 21,9                      C. 2,19                      D. 0,219

**Phương pháp**

Chuyển phân số thập phân về dạng hỗn số rồi viết dưới dạng số thập phân.

**Lời giải**

$$\frac{219}{100} = 2\frac{19}{100} = 2,19$$

**Đáp án: C**

**Câu 2.** Số lớn nhất trong các số 760 999 ; 761 789 ; 761 879 ; 761 897 là:

- A. 760 999                      B. 761 789                      C. 761 879                      D. 761 897

**Phương pháp**

So sánh các chữ số thuộc cùng một hàng lần lượt từ trái sang phải để xác định số lớn nhất.

**Lời giải**

Số lớn nhất trong các số 760 999 ; 761 789 ; 761 879 ; 761 897 là: 761 897

**Đáp án: D**

**Câu 3.** Một cái bể có thể tích  $4\text{m}^3 5\text{dm}^3$  thì chứa được nhiều nhất số lít nước là ( $1\text{dm}^3 = 1\text{lít}$ ):

- A. 450 lít                      B. 405 lít                      C. 4005 lít                      D. 4500 lít

**Phương pháp**

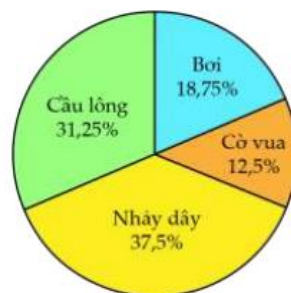
Áp dụng cách đổi:  $1\text{m}^3 = 1\ 000\ \text{dm}^3$

**Lời giải**

Đổi:  $4\text{m}^3 5\text{dm}^3 = 4\ 000\ \text{dm}^3 + 5\ \text{dm}^3 = 4005\ \text{dm}^3 = 4005\ \text{lít}$

**Đáp án: C**

**Câu 4.** Biểu đồ hình quạt bên cho biết tỉ số phần trăm học sinh tham gia các môn thể thao của lớp 5C. Biết rằng lớp 5C có 32 học sinh, hỏi có bao nhiêu bạn tham gia môn bơi?



- A. 12                      B. 10                      C. 6                      D. 4



- Nếu số đo thời gian ở đơn vị bé có thể chuyển đổi sang đơn vị lớn thì ta thực hiện chuyển đổi sang đơn vị lớn hơn.

### Lời giải

$$a. (9 \text{ giờ } 40 \text{ phút} - 1 \text{ giờ } 24 \text{ phút}) : 4$$

$$= 8 \text{ giờ } 16 \text{ phút} : 4$$

$$= 2 \text{ giờ } 4 \text{ phút}$$

$$b. 2 \text{ giờ } 30 \text{ phút} \times 3 - 1 \text{ giờ } 45 \text{ phút}$$

$$= 7 \text{ giờ } 30 \text{ phút} - 1 \text{ giờ } 45 \text{ phút}$$

$$= 5 \text{ giờ } 45 \text{ phút}$$

**Câu 2.** Tính bằng cách thuận tiện.

$$34,8 + 18,4 + 25,2 + 21,6$$

$$28,6 \times 5,8 + 5,8 \times 71,4$$

### Phương pháp

Áp dụng tính chất giao hoán và kết hợp của phép cộng để nhóm các số có tổng là số tự nhiên.

Áp dụng công thức:  $a \times b + a \times c = a \times (b + c)$

### Lời giải

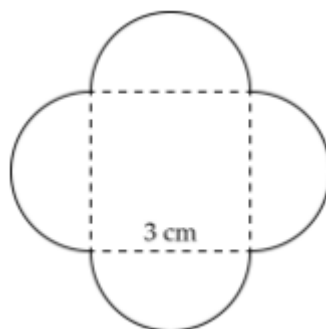
$$34,8 + 18,4 + 25,2 + 21,6 = (34,8 + 25,2) + (18,4 + 21,6)$$

$$= 60 + 40 = 100$$

$$28,6 \times 5,8 + 5,8 \times 71,4 = 5,8 \times (28,6 + 71,4)$$

$$= 5,8 \times 100 = 580$$

**Câu 3.** Tính độ dài của sợi dây thép dùng để uốn thành bông hoa như hình sau (không kể hình vuông).



### Phương pháp

Phân tích: Độ dài của sợi dây thép bằng 2 lần chu vi hình tròn đường kính 3 cm

Bước 1. Tìm chu vi hình tròn = đường kính  $\times$  3,14

Bước 2. Độ dài của sợi dây thép = chu vi hình tròn  $\times$  2

### Lời giải

Độ dài của sợi dây thép bằng 2 lần chu vi hình tròn đường kính 3 cm

Chu vi hình tròn đường kính 3 cm là:

$$3 \times 3,14 = 9,42 \text{ (cm)}$$

Độ dài của sợi dây thép là:

$$9,42 \times 2 = 18,84 \text{ (cm)}$$

Đáp số: 18,84 cm

**Câu 4.** Vào cuối tuần, anh Tùng lái xe ô tô từ Hà Nội về quê hết 2 giờ với vận tốc 55 km/h. Khi trở lại Hà Nội, anh Tùng đã lái xe với vận tốc trung bình 50 km/h. Nếu anh Tùng đi từ quê lúc 3 giờ chiều thì mấy giờ sẽ về đến Hà Nội?

#### Phương pháp

Bước 1. Tìm quãng đường về quê = vận tốc x thời gian

Bước 2. Tìm thời gian từ quê đến Hà Nội

Bước 3. Thời gian về đến Hà Nội = thời gian xuất phát + thời gian từ quê đến Hà Nội

#### Lời giải

Quãng đường từ Hà Nội về quê là:

$$55 \times 2 = 110 \text{ (km)}$$

Thời gian từ quê trở về Hà Nội là:

$$110 : 50 = 2,2 \text{ (giờ)} = 2 \text{ giờ } 12 \text{ phút}$$

Anh Tùng đến Hà Nội lúc:

$$3 \text{ giờ} + 2 \text{ giờ } 12 \text{ phút} = 5 \text{ giờ } 12 \text{ phút}$$

Đáp số: 5 giờ 12 phút